

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2021/HS-PT

Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương

Các Thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Nhung

Ông Vũ Hồng Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Công – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Xuân Lộc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29, 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 171/2021/TLPT-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo Lê Bảo T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 149/2021/HS-ST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Bảo T, sinh năm 1986 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T B, xã T1, huyện T2, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện nay: tổ 17A, khu phố 2, phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; đảng phái: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn L, sinh năm 1952 và bà: Ngô Thị S, sinh năm 1952; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ tên Lê Hồng L1, sinh năm 1990, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012 và con nhỏ nhất năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 14/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện T2, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 21 tháng theo bản án số 13/2012/HSST. Bị cáo T đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Quang A và Luật sư Nguyễn Trọng Y1 – Luật sư thuộc Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên

H – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (Luật sư A vắng mặt, Luật sư Y1 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 23 phút ngày 03/06/2020, Lê Bảo T không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 61C – 218.xx có dung tích 2476 cm³, tải trọng 1.990kg, lưu thông trên đường P ở làn đường thứ 2 tính từ lề đường phải, hướng ngã ba V đi ngã tư T3. Khi T điều khiển xe lưu thông đến đoạn đường cong về bên trái tính theo hướng xe của T lưu thông, thuộc khu phố 2, phường T4, thành phố B. Do T thiếu chú ý quan sát, vượt lên từ phía sau bên trái không đảm bảo an toàn nên T đã để mặt cửa bên phải cabin cùng về chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C – 218.xx do T điều khiển va chạm vào đầu tay cầm lái bên trái và kính chiếu hậu của xe mô tô biển số 60F2 – 3139 do ông Phan Văn B (sinh năm 1960, ngụ tại: Phường T5, thành phố B, tỉnh Đồng Nai) điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước bên phải xe của T gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông Phan Văn B ngã xuống đường bị bánh sau bên phải xe ô tô biển số 61C – 218.xx cán qua đầu bị thương nặng dẫn đến tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/6/2020 và biên bản dựng lại hiện trường ngày 07/8/2020 của Công an thành phố Biên Hòa, đã xác định:

- Đặc điểm đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông: Đoạn đường cong về bên trái tính theo hướng ngã ba V đi ngã tư T3, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, tổ chức xe lưu thông hai chiều, giữa đường có vạch sơn đứt quãng phân chia chiều đường, mỗi chiều đường có 02 làn đường được phân chia bằng vạch sơn đứt quãng. Tai nạn giao thông xảy ra trên chiều đường ngã ba V đi ngã tư T3 rộng 05m70: Làn đường thứ nhất sát lề đường phải rộng 02m, làn đường thứ 2 sát vạch sơn phân chia chiều đường rộng 03m70.

- Tất cả các dấu vết đều được đo vào mép đường bên phải (gọi tắt là lề phải) theo hướng ngã ba V đi hướng ngã tư T3 làm chuẩn và trụ đèn số 103 trên lề trái làm mốc.

- + Xe ô tô tải biển số 61C – 218.xx: dừng trên làn đường số 2 chiều đường ngã ba V đi ngã tư T3, dọc theo đường, đầu xe hướng ngã tư T3, đuôi xe hướng ngã ba V; trục bánh xe đầu tiên bên phải cách lề phải là 02m25, Trục bánh xe đầu tiên bên trái cách cột đèn số 103 làm mốc là 08m20; Trục bánh xe sau cùng bên phải cách lề phải là 02m40.

- + Xe mô tô biển số 60F2 – 3139: nằm nghiêng bên trái ngang đường, trên làn đường số 1; đầu xe hướng lề phải, đuôi xe hướng lề trái; Trục bánh xe trước cách lề phải là 01m20 và cách trục bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô tải

biển số 61C – 218.xx về hướng ngã tư T3 là 15m80; Trục bánh xe sau cách lề phải là 02m.

+ Dấu vết cày xước mặt đường nhựa không liên tục hướng từ ngã ba V về hướng ngã tư T3, xéo từ trái sang phải dài 11m60 hình thành do quá trình xe mô tô biển số 60F2 – 3139 ngã trượt trên mặt đường tạo nên; Đầu vết cày xước cách lề phải là 03m, kéo dài đến vị trí góc chân trước bên trái của xe mô tô biển số 60F2 – 3139.

+ Dấu vết máu của nạn nhân Phan Văn B in trên mặt đường nhựa không rõ hình, tâm vết máu cách lề phải là 03m và cách trục bánh xe sau xe mô tô biển số 60F2 – 3139 là 03m20.

Tại kết luận giám định số 1178/KLGD-PC09, ngày 19/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai giám định dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 61C – 218.xx với xe mô tô biển số 60F2 – 3139:

- Dấu vết trượt xước, mài mòn dính cao su màu nâu đen tại mặt cửa bên phải cabin cùng về chần bunn bánh trước bên phải của xe ô tô tải biển số 61C – 218.xx có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với đầu tay cầm lái bên trái và kính chiếu hậu của xe mô tô biển số 60F2 – 3139 khi hai xe va chạm trong trạng thái cùng chiều lưu thông;

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết còn lại bên trái của xe mô tô biển số 60F2 – 3139 hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 1231/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai giám định nguyên nhân tử vong của ông Phan Văn B: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ xương trán - thái dương hai bên, tụ máu trong và ngoài màng cứng, dập – xuất huyết não, chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, xuất huyết nội.

Nồng độ còn dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu.

Về bồi thường dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Bảo T đã bồi thường cho gia đình ông Phan Văn B tổng số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của ông Phan Văn B là bà Trần Thị Th đã nhận đủ số tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm và đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Bảo T.

Tại bản án sơ thẩm số 149/2021/HSST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Bảo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ Khoản 9, 23 Điều 8, Khoản 2,5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Áp dụng Điểm a, Khoản 2, Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2

Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lê Bảo T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/3/2021, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Trọng Y1 tại phiên tòa:

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt là quá nặng đề nghị cấp phúc thẩm xem xét các vấn đề cụ thể như sau: Tai nạn xảy ra tại đoạn đường cong ngoặt, bị hại chạy xe trên làn dành cho ô tô; căn cứ hình ảnh video, bản kết luận điều tra, kết quả giám định thì bị cáo không phải là thiếu quan sát và không vượt qua xe của bị hại; khi xảy ra tai nạn bị cáo tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu và trực tiếp đến cơ quan công an đầu thú; bị cáo cũng đã được cấp chứng chỉ sơ cấp nghề ngày 11/10/2019 cho lái xe ô tô B2 và sau khi xảy ra tai nạn 03 ngày được cấp bằng lái; bị cáo đã bồi thường đầy đủ và được gia đình bị hại bãi nại cho bị cáo; hiện nay gia đình bị cáo hết sức khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ chồng bị cáo phải đi thuê trọ, vợ bị cáo bị rối loạn tiền đình không có nghề nghiệp ổn định và nuôi hai con còn nhỏ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử mức thấp nhất dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Kháng cáo của bị cáo đúng quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và xử phạt bị cáo với hình phạt là phù hợp, tuy nhiên bản án sơ thẩm có thiếu sót về việc không nêu ý kiến bào chữa của Luật sư Y1 tại phiên tòa vi phạm điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng theo hồ sơ vụ án thì ý kiến của Luật sư đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét và không ảnh hưởng đường lối giải quyết vụ án nên đề nghị rút nghị rút kinh nghiệm đối với cấp sơ thẩm. Bị cáo có nhân thân xấu, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo chưa tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới. Do đó kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo thực hiện đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 23 phút, ngày 03/6/2020, tại đường P, thuộc Khu phố 2, phường T4, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lê Bảo T không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-218.xx thiếu chú ý quan sát, vượt lên từ phía sau bên trái không đảm bảo an toàn, nên đã để mặt cửa bên phải cabin cùng về chấn bunn bánh trước bên phải xe ô tô do T điều khiển va chạm vào đầu tay cầm lái bên trái và kính chiếu hậu của xe mô tô biển số 60F2-3139 do ông Phan Văn B điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước bên phải gây ra tai nạn giao thông làm cho ông Phan Văn B tử vong.

[4] Hành vi của bị cáo vi phạm Khoản 9, 23 Điều 8, Khoản 2, 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người. Từ các căn cứ trên xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Kiểm tra nội dung ghi hình trích xuất từ camera nhà dân cho thấy, người bị hại cũng có phần bất cẩn khi điều khiển xe mô tô đi vào đoạn đường cong.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo tích cực đưa nạn nhân đi cấp cứu, sau khi nạn nhân chết, bị cáo bán tài sản duy nhất là phương tiện vận tải, nguồn sống duy nhất của gia đình bị cáo để lấy tiền bồi thường cho gia đình người bị hại. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình do thiếu quan sát nên để xảy ra va chạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày rằng bị cáo đi trên làn đường của bị cáo, đi đúng tốc độ, không có ý định vượt ai, xe của bị cáo di chuyển từ phía sau xe của nạn nhân lên trên nhưng do thiếu quan sát gây tai nạn, nên bị cáo cho rằng bị cáo không có lỗi vượt xe không đảm bảo an toàn. Sau khi Hội đồng xét xử giải thích pháp luật, bị cáo đã nhìn nhận ra những lỗi vi phạm của mình và tiếp tục đề nghị Hội đồng xem xét giảm án và cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy, vẫn tiếp tục áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo. Ngoài hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hai con bị cáo còn nhỏ, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, đã từng bị Tòa án kết án vào năm 2012 nên không đủ điều kiện hưởng án treo.

[6] Bản án sơ thẩm có thiếu sót về việc không nêu ý kiến bào chữa của Luật sư Y1 tại phiên tòa vi phạm điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, biên bản phiên tòa sơ thẩm đã ghi nhận rõ ý kiến của Luật sư và ý kiến của Luật sư đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét khi nghị án, vấn đề này cũng không ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án nên không cần thiết phải sửa bản án sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[7] Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[8] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên được chấp nhận một phần. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp một phần với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Bảo T sửa một phần bản án sơ thẩm số 149/2021/HSST ngày 17/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Áp dụng Khoản 9, 23 Điều 8, Khoản 2, 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ; Áp dụng Điểm a, Khoản 2, Điều 260; Điều 38, điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Lê Bảo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Bảo T **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt.

2. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa; (02)
- Công an huyện thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THA dân sự thành phố Biên Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Dương